

Bản án số: 105/2018/HS-ST
Ngày 12 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Nghiêm.

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Ngọc Dinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2018/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Vi Văn B, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1988 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T, sinh năm 1964 và bà Vi Thị H, sinh năm 1964; vợ Hoàng Thị T, sinh năm 1990 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; tiền án có 03 tiền án: Tại bản án số 43/2012/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2012, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07 tháng 3 năm 2013. Tại bản án số 45/2013/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2013, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16 tháng 8 năm 2014. Tại bản án số 84/2015/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01 tháng 5 năm 2017; tiền sự không có; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 05 tháng 9 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Vi Văn L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vi Văn Đ, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bà Lê Thị Y, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Vi Văn T1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

4. Chị Vy Thị S, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn B, sinh năm 1988, ở thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn là người đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 02 tháng 9 năm 2018, Vi Văn B đưa con đến nhà anh Vi Văn L sinh năm 1990 ở thôn H, xã Y, huyện H dự sinh nhật con anh Vi Văn L. Đến nơi, Vi Văn B để con tự vào nhà còn Vi Văn B đi ra sau bếp nhà anh Vi Văn L để đi vệ sinh, khi đi qua đầu hồi bên trái nhà anh Vi Văn L, Vi Văn B thấy anh Vi Văn T1, sinh năm 1988 ở cùng thôn, đang ngồi hút thuốc lào ở đó. Sau khi đi vệ sinh xong quay lại, biết anh Vi Văn L có nuôi một con gà trống chọi, Vi Văn B đã nảy sinh ý định trộm cắp con gà của anh Vi Văn L, rồi Vi Văn B đi qua lối giữa nhà chính và nhà bếp đến chuồng gà nhà anh Vi Văn L, qua anh đèn từ sân nhà anh Vi Văn L hắt ra Vi Văn B nhìn thấy con gà trống chọi của anh Vi Văn L đang đậu trên sàn trong chuồng, Vi Văn B dùng tay phải luồn qua dưới ức con gà nhấc con gà lên rồi dùng tay trái vén vạt áo phía trước lên đút con gà vào trước bụng chùm áo lên rồi chạy qua lối cũ ra đường đi về nhà. Khi chạy đến bãi đất trống cách nhà anh Vi Văn L khoảng 500m Vi Văn B thấy có người đi xe mô tô đến từ phía sau, sợ đã bị anh Vi Văn L phát hiện đuổi theo, Vi Văn B đã dùng tay trái bóp cổ con gà để khỏi kêu rồi rẽ vào bãi đất trống bên trái đường thì bị vấp ngã đè lên con gà và làm con gà văng ra. Lúc đó anh Vi Văn L điều khiển xe mô tô đi mua đồ thấy thế thì hỏi làm sao đấy, Vi Văn B biết là anh Vi Văn L ở phía sau, sợ bị anh Vi Văn L phát hiện Vi Văn B lấy con gà vút vào bãi đất trống rồi chạy về nhà tắm và thay quần áo.

Tại nhà anh Vi Văn L, anh Vi Văn T1 thấy Vi Văn B đi ra phía chuồng gà đã nghi Vi Văn B trộm cắp gà nên nói lại với anh Vi Văn Đ là người cùng thôn đang có mặt ở đó rồi cùng anh Vi Văn Đ ra chuồng gà kiểm tra nhưng không thấy Vi Văn B đâu thì quay vào nhà nói lại với bà Lê Thị Y mẹ anh Vi Văn L, bà Lê Thị Y ra chuồng gà xem thì không thấy con gà trống chọi đâu nữa. Đến khi anh Vi Văn L đi mua đồ về bà Y đã nói cho anh Vi Văn L biết là bị mất con gà

trồng chọi nên anh Vi Văn L cùng anh Vi Văn Đ đến nhà Vi Văn B hỏi thì Vi Văn B nhận đã lấy trộm và bảo anh Vi Văn L cứ đi về khoảng 15 phút sau Vi Văn B sẽ trả gà. Sau khi anh Vi Văn L đi về thì Vi Văn B ra chỗ đã vút con gà thấy con gà đã chết, Vi Văn B lấy gà đến vút ở gốc na cạnh cổng nhà anh Vi Văn L rồi đi về nhà. Sau đó gia đình anh Vi Văn L phát hiện con gà trồng chọi đã chết ở gốc na cạnh cổng nên bà Lê Thị Y mẹ anh Vi Văn L đã báo với Công an xã Y và Công an huyện Hữu Lũng.

Tại biên bản kiểm tra trọng lượng hồi 23 giờ 50 ngày 02 tháng 9 năm 2018 xác định con gà trồng chọi của nhà anh Vi Văn L có trọng lượng là 03kg. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận 01 con gà trồng loại gà chọi trọng lượng 03kg có giá là 450.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại anh Vi Văn L không yêu cầu Vi Văn B phải bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 108/CTVKSHL-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vi Văn B giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khẳng định bị cáo bị truy tố, xét xử về tội trộm cắp tài sản là đúng.

Bị hại anh Vi Văn L giữ nguyên ý kiến không yêu cầu bị cáo Vi Văn B bồi thường thiệt hại về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn B từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vì bị cáo không có tài sản riêng.

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Vi Văn B xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 19 giờ 40 ngày 02 tháng 9 năm 2018, tại nhà anh Vi Văn L ở thôn H, xã Y, huyện H. Vi Văn B sau khi đưa con đến dự sinh nhật con anh Vi Văn L, biết anh Vi Văn L có một con gà trống chọi nên Vi Văn B đã nảy sinh ý định trộm cắp, Vi Văn B đã lợi dụng mọi người trong nhà không để ý, lén vào chuồng gà nhà anh Vi Văn L bắt trộm con gà trống chọi có trọng lượng 03kg giá trị 450.000 đồng của anh Vi Văn L. Vi Văn B đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vi Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Cáo trạng số: 108/CTVKSHL-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Vi Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là thanh niên còn trẻ, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì lười lao động và coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Hành vi trộm cắp lần này của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Vi Văn B có nhân thân xấu, đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Vi Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và tại phiên tòa bị hại anh Vi Văn L xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Từ những phân tích trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo Vi Văn B ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, nhằm răn đe, giáo dục cho chính bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Vi Văn B không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vi Văn L không yêu cầu bị cáo Vi Văn B bồi thường thiệt hại về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Vi Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn B 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 9 năm 2018.
3. Về án phí: Bị cáo Vi Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền

